

Số: 50/2012/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 7 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 2930/TTr-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng Về việc quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Kinh tế & Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội ở thôn, bản, ấp và tương đương thuộc các xã đặc biệt khó khăn, bao gồm: Ban công tác Mặt trận, Chi hội Nông dân, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh là **1.000.000 đồng/năm/Chi hội** (Một triệu đồng).

Danh mục các xã đặc biệt khó khăn theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Nguồn kinh phí để thực hiện hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội ở thôn, bản, ấp và tương đương thuộc các xã đặc biệt khó khăn theo mức chi quy định tại Điều 1 Nghị quyết này do ngân sách tỉnh cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của các xã, phường, thị trấn. Riêng năm 2012, ngân sách tỉnh sẽ cân đối và bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện để thực hiện bổ sung dự toán cho ngân sách xã, phường, thị trấn.

2. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động như đã nêu trên được thực hiện kể từ ngày 01/7/2012.

*(Danh sách, số lượng các Chi hội theo phụ biểu đính kèm)*

**Điều 3.** Giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Lâm Đồng Khóa VIII, kỳ họp thứ 4 biểu quyết thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2012 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày tỉnh thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký)*

**Huỳnh Đức Hòa**

**DANH SÁCH VÀ SỐ LƯỢNG CHI HỘI THUỘC CÁC TỔ CHỨC  
CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CỦA CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Đính kèm Nghị quyết số 50/2012/NQ-HĐND  
ngày 06/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

<b>STT</b>	<b>Địa bàn</b>	<b>Số thôn</b>	<b>Số Chi hội</b>
<b>I</b>	<b>Lạc Dương</b>	<b>19</b>	<b>95</b>
1	Đưng Knó	4	20
2	Đạ Sar	6	30
3	Đạ Chair	4	20
4	Đạ Nhim	5	25
<b>II</b>	<b>Đơn Dương</b>	<b>25</b>	<b>125</b>
5	Pró	7	35
6	Ka Đơn	10	50
7	Đạ Ròn	8	40
<b>III</b>	<b>Đức Trọng</b>	<b>23</b>	<b>115</b>
8	Tà Năng	10	50
9	Đa Quyn	8	40
10	Tà Hine	5	25
<b>IV</b>	<b>Lâm Hà</b>	<b>31</b>	<b>155</b>
11	Liên Hà	14	70
12	Tân Thanh	11	50
13	Phi Tô	6	30
<b>V</b>	<b>Di Linh</b>	<b>17</b>	<b>85</b>
14	Đình Trang Thượng	5	25
15	Sơn Điền	7	35
16	Gia Bắc	5	25
<b>VI</b>	<b>Bảo Lâm</b>	<b>29</b>	<b>145</b>
17	Lộc Phú	6	30
18	Lộc Lâm	3	15
19	Lộc Bắc	4	20
20	Lộc Bảo	3	15
21	B'Lá	5	25
22	Tân Lạc	8	40
<b>VII</b>	<b>Đạ Huoai</b>	<b>15</b>	<b>75</b>

<b>STT</b>	<b>Địa bàn</b>	<b>Số thôn</b>	<b>Số Chi hội</b>
23	Đạ Ploa	5	25
24	Đoàn Kết	4	20
25	Phước Lộc	6	30
<b>VIII</b>	<b>Đạ Tẻh</b>	<b>30</b>	<b>150</b>
26	Mỹ Đức	8	40
27	Quảng Trị	7	35
28	Quốc Oai	7	35
29	Đạ Pal	8	40
<b>IX</b>	<b>Cát Tiên</b>	<b>36</b>	<b>180</b>
30	Phước Cát 2	7	35
31	Tiên Hoàng	6	30
32	Tư Nghĩa	6	30
33	Mỹ Lâm	5	25
34	Nam Ninh	7	35
35	Đồng Nai Thượng	5	25
<b>X</b>	<b>Đam Rông</b>	<b>52</b>	<b>260</b>
36	Rô Men	5	25
37	Liêng Sronh	6	30
38	Đạ Tông	9	45
39	Đạ M'Rông	6	30
40	Phi Liêng	8	40
41	Đạ K'Nàng	7	35
42	Đar Sal	6	30
43	Đạ Long	5	25
<b>CỘNG</b>		<b>277</b>	<b>1385</b>